

GIẢNG DẠY SỰ KIỆN NGUYỄN TẮT THÀNH ĐI TÌM ĐƯỜNG CỨU NƯỚC TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ HIỆN NAY

TS. TRẦN QUỐC TUẤN*

Trong chuỗi những sự kiện liên quan đến quá trình tìm đường cứu nước và sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, sự kiện Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước, ngày 5/6/1911 là một sự kiện có tính chất “*cách mạng*”, tác động to lớn không chỉ đối với bản thân người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành, mà cả toàn bộ tiến trình cách mạng Việt Nam về sau. Để làm nổi bật tầm quan trọng của sự kiện, giáo viên (GV) cần chú ý tới việc phân tích về động cơ, mục đích, hướng đi và phương thức đi của Người có gì khác với những thế hệ trước đây; từ đó, khẳng định tính đúng đắn, nhạy bén, sáng suốt trong quyết định của người thanh niên trẻ tuổi - Nguyễn Tất Thành.

1. Về động cơ, mục đích đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành

Từ trước tới nay, khi giảng dạy vấn đề này, GV thường chú ý đến việc chứng minh cho người học nhận thức được tính *trong sáng, đúng đắn* trong động cơ, mục đích ra nước ngoài của Nguyễn Tất Thành; bác bỏ những luận điệu xuyên tạc cho rằng, động cơ ra nước ngoài của Người là do người cha của mình - Nguyễn Sinh Sắc, bị cách chức, đồng thời để tìm đường công danh trong chốn quan trường cho riêng bản thân. Bằng những sự kiện lịch sử khách quan, chúng ta có đầy đủ bằng chứng để bác bỏ hoàn toàn những luận điệu sai trái, có dụng ý không tốt trên của một số nhà nghiên cứu nước ngoài và một vài kẻ xấu muốn phủ nhận, xuyên tạc động cơ ra đi tìm đường cứu nước của Người.

Trong bối cảnh đất nước đang hội nhập quốc tế sâu rộng như hiện nay, GV cần hướng dẫn cho học sinh (HS) nhận thức được rằng, bên cạnh *mục đích tìm con đường giải phóng dân tộc*; sự ra đi của Người còn nhằm *hướng tới một nền văn minh mới - văn minh kỹ thuật*, mong muốn học hỏi những “*cái hay*”, “*tiến bộ*” của nền văn minh đó, để về giải phóng và xây dựng đất nước, đem lại cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc cho đồng bào.

Những năm đầu thế kỷ XX, trước họa ngoại xâm, các thế hệ cha anh đã đứng lên thực hiện cuộc kháng

chiến dưới nhiều hình thức khác nhau, nhưng cuối cùng đều thất bại. Cách mạng Việt Nam lâm vào tình trạng khủng hoảng về đường lối, về giai cấp lãnh đạo. Trước bối cảnh đó, nhiều người Việt Nam ra đi tìm đường giải phóng dân tộc, trong đó có Nguyễn Tất Thành. Trong hành trang của những người đi tìm đường cứu nước lúc bấy giờ đều có một điểm chung, đó là lòng yêu nước sâu sắc, với ý chí quyết tâm đánh đuổi thực dân Pháp. Nhưng, ở Nguyễn Tất Thành, ngoài lòng yêu nước, ý chí đánh Pháp, giành độc lập dân tộc, còn là *tình cảm yêu nước gắn liền với lòng thương yêu dân tha thiết*. Điều đó dẫn đến việc lựa chọn con đường cứu nước đúng đắn cho cách mạng Việt Nam sau này.

Trong khi những người yêu nước khác như Tôn Thất Thuyết, Hoàng Hoa Thám, Phan Bội Châu,... đặt mục tiêu đánh đuổi thực dân Pháp, giành độc lập dân tộc, sau đó khôi phục lại chế độ phong kiến, hoặc thiết lập chế độ quân chủ lập hiến, cao hơn là chế độ cộng hòa tư sản thì Nguyễn Ái Quốc ngay từ đầu đã xác định mục tiêu nhất quán, xuyên suốt trong cuộc ra đi của Người là phải tìm con đường để *vừa giành được độc lập cho Tổ quốc, vừa mang lại tự do và hạnh phúc cho nhân dân*.

Trong suốt hành trình tìm đường cứu nước (1911-1920), Người “*không có một phút nào quên Tổ quốc mình đang bị giày xéo và đồng bào mình đang bị áp bức*” (1; tr.68). Với lòng yêu thương đồng bào vô hạn, khi đến bất cứ nơi đâu trên trái đất này, chứng kiến những cảnh đời bất hạnh, khổ đau, Nguyễn Tất Thành đều liên tưởng, nhớ về nhân dân Việt Nam. Đến Đắcca, khi chứng kiến cảnh những người da đen bị bọn Pháp bắt nhả xuống biển trong lúc sóng đang rất lớn, Người đã khóc, nhớ lại cảnh tượng trước đây đã tận mắt thấy ở Phan Rang: *Bọn Pháp cười sặc sụa trong khi đồng bào ta chết đuối vì chúng nó* (1; tr.40-41). Hay như khi tới nước Mỹ, cận cảnh những mảnh đời đau khổ của người da đen và nhân dân lao động nghèo ở nước này, Nguyễn

* Khoa Lịch sử, Trường Đại học Quy Nhơn

Tất Thành đã so sánh họ với người dân Việt Nam. Từ đó, Người nhận thấy dù màu da khác nhau, dù sống trong một nước đã giành được độc lập hơn 100 năm nay và là nước tư bản phát triển, nhưng người dân Mĩ vẫn không sung sướng, hạnh phúc; thậm chí còn đau khổ hơn nhiều khi tệ nạn biệt chủng tộc đã lan tràn khắp đất nước này. Sang nước Anh, khi đọc được tin trên báo về việc thị trưởng Coóc - một nhà yêu nước của Aixolen, thà tuyệt thực cho đến chết chứ nhất định không đầu hàng thực dân Anh, Nguyễn Tất Thành đã rất cảm động và nghĩ đến tấm gương hi sinh của Tống Duy Tân "thà chết còn hơn đầu hàng". Người nói: "Chúng ta cũng thế (tức Việt Nam), chúng ta cũng có những người can đảm như ông thị trưởng Coóc" và khẳng định: "Cái chết của họ làm cho Tổ quốc sống lại, lòng can đảm của họ bất diệt" (1; tr.52 - 53).

Khoảng thời gian hoạt động ở Pháp, Nguyễn Tất Thành không bao giờ quên mục đích ra đi của mình là "vì thương dân". Người đã tận dụng tất cả các diễn đàn, phương tiện để nói lên tình cảnh của người dân Việt Nam dưới chế độ thống trị của thực dân Pháp. Trong cuộc tranh luận tại Đảng Xã hội Pháp, Người từng phát biểu: "Tại sao tranh luận nhiều thế? Trong lúc các bạn tranh luận ở đây, thì đồng bào chúng tôi đang rên xiết ở Việt Nam" (1; tr.90). Và, khi nữ đồng chí Rôơ - tốp kí của Đại hội lần thứ XVIII của Đảng Xã hội Pháp hỏi: "Tại sao đồng chí lại bỏ phiếu cho Quốc tế thứ 3", Nguyễn Ái Quốc đã trả lời: "Rất đơn giản. Tôi không hiểu chị nói thế nào là chiến lược, chiến thuật vô sản và nhiều điểm khác. Nhưng tôi hiểu rõ một điều Quốc tế thứ 3 nói sẽ giúp đỡ các dân tộc bị áp bức giành lại tự do và độc lập của họ. Còn Quốc tế thứ 2 không hề nhắc đến vận mệnh các thuộc địa. Vì vậy, tôi đã bỏ phiếu tán thành Quốc tế thứ 3. Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, đấy là tất cả những điều tôi muốn; đấy là tất cả những điều tôi hiểu" (1; tr.93-94).

Trên lập trường thương dân, yêu nước, Nguyễn Tất Thành đã tìm hiểu sâu sắc các cuộc cách mạng tiêu biểu trên thế giới từ trước cho tới bây giờ (đầu thế kỉ XX). Sau khi nghiên cứu kĩ, Người đã đề cao tư tưởng tự do, bình đẳng, bác ái và quyền con người của các cuộc cách mạng tư sản Mĩ và Pháp, khâm phục ý chí cách mạng của nhân dân những nước này; tuy nhiên, Người lại phê phán tính thiếu triệt để, nửa vời của các cuộc cách mạng tư sản này.

Đối với Cách mạng tháng Mười Nga, Nguyễn Ái Quốc đã có sự ngưỡng mộ và quan tâm tìm hiểu. Người nhận thấy, sau cách mạng, một nhà nước của dân, do dân và vì dân đã được thành lập; tư liệu sản xuất từ ruộng đất, công xưởng đều giao cho dân cày

và thợ thuyền. Liên hệ với tình hình Việt Nam, Người kết luận "Chỉ có cách mệnh Nga là đã thành công và thành công đến nơi" (2; tr.282), mang lại hạnh phúc thực sự cho người dân. Vì thế, tháng 7/1920, khi đọc được Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin đăng trên báo *Nhân đạo*, người đã khẳng định "Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta" (2; tr.283) và xác định "Con đường cứu nước và giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam là con đường cách mạng vô sản" (3; tr.187).

Như vậy, với lòng yêu nước, thương dân nồng nàn, Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc đã đến với chủ nghĩa Mác-Lênin và tìm ra con đường cách mạng đúng đắn, chân lí của thời đại; đồng thời, trung thành với con đường vô sản - con đường mang lại không chỉ độc lập cho dân tộc, mà còn mang lại tự do, hạnh phúc, no ấm cho nhân dân ta. Có được thành quả đó, nguyên nhân đầu tiên chính là Người xác định được động cơ, mục đích ra nước ngoài đúng đắn. Sự ra đi đó, không chỉ đơn thuần là tìm đường cứu nước, mà còn là học hỏi, tiếp thu những thành tựu của thời đại, của thế giới để xây dựng đất nước, mang lại cuộc sống hạnh phúc, sung sướng cho nhân dân. Bài học đó thật có ý nghĩa đối với thế hệ trẻ ngày nay.

2. Về hướng đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành

Từ lúc thực dân Pháp xâm lược nước ta cho đến 20 năm đầu của thế kỉ XX, trước những thất bại của phong trào đấu tranh chống Pháp, đã có người ra nước ngoài mong tìm sự giúp đỡ của chính phủ các nước cho sự nghiệp đánh đuổi thực dân Pháp, giải phóng dân tộc. Những năm 1886-1887, Tôn Thất Thuyết, rồi Nguyễn Thiện Thuật sang Trung Quốc cầu viện chính phủ Mãn Thanh. Sau đó, năm 1905, Phan Bội Châu với quan niệm "đồng văn, đồng chủng", đã sang Nhật Bản - nước được xưng là "anh cả" của giống da vàng, vừa tiến hành Duy tân đất nước thành công và thắng lợi vang dội trong cuộc chiến tranh Trung - Nhật (1894-1895) và Nga - Nhật (1904-1905) để cầu viện về vũ khí và sau đó là cầu học. Thành quả mà những vị tiền bối trên có được chỉ là tấm lòng trung nghĩa với Tổ quốc, với nhân dân. Cái đích cuối cùng không ai đạt tới được.

Con đường cứu nước kiểu cũ của các vị tiền bối (mặc dầu "rất khâm phục các vị ấy" (1; tr.16)), hướng đi sang phương Đông, không thể đưa đến thành công, Nguyễn Tất Thành đã tự thân phủ định nó. Người hiểu được thực tế của đất nước, thấy rõ điều đất nước, nhân dân đang cần, song chưa hiểu về nhân dân, về văn minh Pháp và các nước phương Tây. Vì vậy, những

phương án đã được đưa ra cho Nguyễn Tất Thành lựa chọn: *Hoặc đi ra nước ngoài để tìm đường cứu nước hoặc ở lại trong nước đấu tranh; đi sang nước Nhật hay nước Pháp.* Một sự quyết định đúng đắn lúc này không chỉ ảnh hưởng tới bản thân mà cả dân tộc. Và Người đã quyết định đi theo một hướng khác - sang phương Tây. Trả lời nhà văn Mỹ Anna Lui Storrông, Người nói rõ: *"Nhân dân Việt Nam, trong đó có ông cụ thân sinh ra tôi, lúc này thường tự hỏi nhau ai là người sẽ giúp mình thoát khỏi ách thống trị của Pháp. Người này nghĩ là Anh, có người lại cho là Mỹ. Tôi thấy phải đi ra nước ngoài xem cho rõ. Sau khi xem xét họ làm ăn ra sao, tôi sẽ trở về giúp đồng bào tôi"* (3; tr.142). Người muốn sang Pháp, *"muốn làm quen với nền văn minh Pháp, muốn tìm xem những gì ẩn đằng sau ba chữ Pháp: Tự do - Bình đẳng - Bác ái"*... Do đó, ngay những năm đầu thế kỉ XX, ở tuổi thanh niên, trong lúc những thanh niên Việt Nam cùng lứa tuổi đang say sưa với phong trào Đông Du, sang Nhật Bản học tập; thì Nguyễn Ái Quốc đã khước từ sự lựa chọn của Phan Bội Châu đối với mình và rời Tổ quốc ra đi về phía Tây, không đi theo *con đường mòn* của các bậc tiền bối, mà chọn cho mình hướng đi mới - một hướng đi khác *hoàn toàn về chất* so với trước đây là sang phương Tây. Đó là *"một quyết định đúng ở vào thời điểm cần quyết định"* (4). Và điều này có ý nghĩa lớn lao không chỉ đối với bản thân Người mà đối với cả dân tộc Việt Nam. Hơn nữa, Người xuất dương là để tìm *"con đường, cách thức"* chứ không phải *"câu viện hay nhờ vả"*, để đánh đuổi thực dân Pháp, giải phóng dân tộc, đem lại hạnh phúc, ấm no thực sự cho nhân dân Việt Nam. Và thực tế cho thấy, từ năm 1911 đến năm 1920 là thời gian Nguyễn Ái Quốc tập trung nghiên cứu, học tập, khảo sát, tìm kiếm, lựa chọn con đường cách mạng nhằm đạt được mục tiêu tối thượng là độc lập cho dân tộc, tự do cho nhân dân và xây dựng đất nước giàu mạnh sánh vai với các cường quốc năm châu.

Khi giảng dạy về quyết định của Nguyễn Tất Thành lựa chọn hướng đi tìm đường cứu nước sang phương Tây, GV cần nhấn mạnh: *đây là một quyết định hết sức khó khăn, nhưng là quyết định thật sáng suốt, đúng đắn.* Bởi, Người lựa chọn hướng đi không đơn thuần là vì nó *"khác trước"*, mà còn hướng tới nền văn minh của thời đại - văn minh kĩ thuật, văn minh công nghiệp; kế thừa những thành tựu của nền văn minh đó phục vụ cho công cuộc giải phóng Tổ quốc và đem lại hạnh phúc cho nhân dân. Ngày nay, đất nước đang tiến hành sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa; với phương châm đi tắt, đón đầu, chúng ta phải

học hỏi, kế thừa, áp dụng những thành tựu khoa học tiên tiến nhất, đảm bảo cho mục tiêu đưa nước ta trở thành nước công nghiệp vào năm 2020.

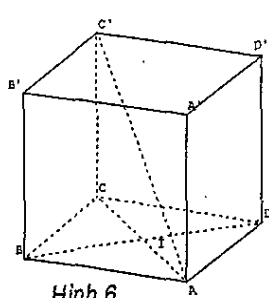
3. Về phương thức đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành

Hành trang ra đi của Nguyễn Tất Thành lúc bấy giờ chỉ có tấm lòng yêu nước, thiết tha muốn giải phóng đất nước, đồng bào khỏi cuộc đời nô lệ. Hơn nữa, Người có một vốn Hán học khá tinh thông và trình độ Tây học dù mới ở bậc tiểu học nhưng lại ham hiểu biết, có chí tự học và tự nuôi sống bằng hai bàn tay lao động nên cũng nhanh chóng nâng cao được trình độ. Với cái vốn ban đầu khi ra đi tìm đường cứu nước, Nguyễn Tất Thành đã trải qua bao nhiêu gian khổ, vượt qua định kiến đối với việc *"làm cái nghề lao động khó nhọc"* để không nghe lời khuyên *"bỏ nghề này đi... chọn một nghề khác, danh giá hơn"* của Bùi Quang Chiêu (1; tr.26). Bằng lao động và sự nỗ lực của mình, Nguyễn Tất Thành quyết tâm đạt được mục đích *"trở về giúp đồng bào"*, chứ không phải ra nước ngoài để kiếm sống và công danh cho riêng mình. Bằng phương thức đó, Người đã làm nên chiến tích là tìm được con đường cứu nước, cứu dân đúng đắn.

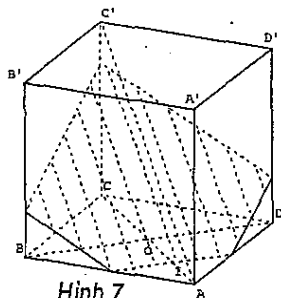
Trên toàn bộ hành trình, Nguyễn Tất Thành làm mọi việc để sống, để đi và học tập. Từ làm phụ bếp trên những con tàu Latusơ Tôrêvin và phục vụ trên những chiếc tàu hàng của hãng vận tải hợp nhất của Pháp, đến làm vườn, cào tuyết trong một trường học, rồi đốt lò, thợ rửa ảnh... Mặc dù lao động rất vất vả nhưng Người chưa bao giờ nản chí và buông lời học hỏi, khảo sát tình hình các nước. Đến bất kì một quốc gia nào, nhất là Pháp và Anh, Nguyễn Tất Thành chú trọng việc học ngoại ngữ, rồi tìm hiểu về truyền thống văn hóa, cuộc sống và thái độ của người dân nước đó. Thông qua lao động, Người gắn gũi với cuộc sống của nhân dân lao động, hiểu được nỗi thống khổ, nguyện vọng, cũng như ý chí, năng lực của họ. Có thái độ chia sẻ, đồng cảm với những người cùng cảnh ngộ trên khắp thế giới. Cũng chính từ đó, ở Người đã nảy sinh *"ý thức về sự cần thiết phải đoàn kết những người bị áp bức để đấu tranh chống một kẻ thù chung, cùng nhau thực hiện một nguyện vọng chung- độc lập, tự do"* (3; tr.143).

Với tầm hiểu biết rộng lớn và vốn thực tiễn sâu sắc nhờ kinh qua thực tiễn ở nhiều nơi trên thế giới, Nguyễn Tất Thành đã sớm hình thành nhận thức mới so với các nhà yêu nước tiền bối và cùng thời. Trong đó có những vấn đề hết sức cụ thể, gần gũi và có ý nghĩa với cách mạng Việt Nam. Đó là việc Người nhận rõ đối tượng của cách mạng thế giới là chủ nghĩa đế quốc

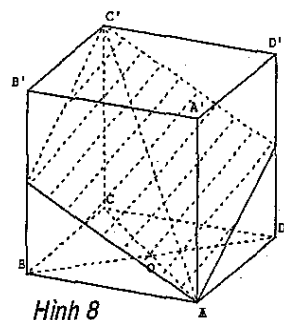
(Xem tiếp trang 43)



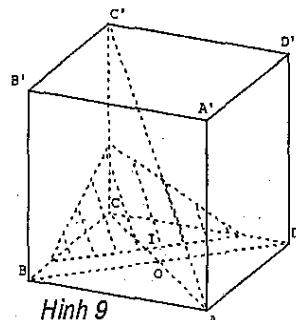
Hình 6



Hình 7



Hình 8



Hình 9

Khi khai thác các PMDH và mô hình động sẽ đạt được mục tiêu kép: - GV có một công cụ mạnh để truyền tải nội dung bài học; - HS có cơ hội tiếp cận BT,

Giảng dạy sự kiện Nguyễn Tất Thành...

(Tiếp theo trang 39)

thực dân, không phân biệt màu da. Điều này, khác biệt với nhận thức về bản chất chủ nghĩa tư bản của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh cùng các nhà yêu nước đương thời. Đồng thời, Nguyễn Tất Thành cũng sớm nhận thức rõ, chính nhân dân lao động ở các thuộc địa và chính quốc là lực lượng cơ bản của cách mạng thế giới. Từ đó, Người hiểu rõ cách mạng là nhu cầu tất yếu của họ; và nhận thức được khả năng và điều kiện để thiết lập khối liên minh giữa nhân dân Việt Nam với các dân tộc bị áp bức trên thế giới trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc mình. Đây là vấn đề quan trọng, có ý nghĩa to lớn đối với cách mạng Việt Nam, vì theo Người "Không có một sức mạnh thống nhất của cả nước, không có sự giúp đỡ mạnh mẽ của bên ngoài, công cuộc vận động giải phóng khó mà thành công được" (4).

Đó là bài học về sự kết hợp giữa sức mạnh trong nước với sức mạnh thời đại, không chỉ trong Cách mạng tháng Tám, mà cả trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) và chống Mĩ (1954-1975), dưới sự lãnh đạo của Người, nhân dân ta đã triệt để thực hiện, đem lại độc lập, thống nhất cho dân tộc; hạnh phúc, tự do hoàn toàn cho nhân dân. Ngày này,

phát hiện ra vấn đề và giải quyết vấn đề bằng cách quan sát, dự đoán, kiểm thử và khẳng định.

Trong dạy học toán, nếu sử dụng PMDH để tạo ra các mô hình động và biết khai thác, sử dụng hợp lí, đúng lúc, đúng cường độ, các dạng mô hình đó sẽ góp phần tích cực hóa HĐ nhận thức của HS, giúp HS vượt qua được các chướng ngại trong các thao tác tư duy giữa cái cụ thể với cái trừu tượng; từ đó, nâng cao hiệu quả dạy học môn Toán ở trường THPT. □

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Bá Kim. Phương pháp dạy học môn Toán. NXB Đại học sư phạm, H. 2005.
2. Trịnh Thanh Hải - Trần Việt Cường - Trịnh Thị Phương Thảo. Giáo trình Ứng dụng tin học trong dạy học toán. NXB Giáo dục Việt Nam, H. 2013.
3. John Olive. Implications of Using Dynamic Geometry Technology for Teaching and Learning. Portugal, 2000.

SUMMARY

This article, we refer to the use of teaching software to design dynamic model that simulates the elements in the problem and their operation in teaching math for high-school students.

trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng đất nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, bài học đó được Đảng ta khẳng định là: Phát huy nội lực, tăng cường ngoại lực, kết hợp chặt chẽ giữa nội lực và ngoại lực, trong đó nội lực đóng vai trò quyết định. Chính vì vậy, khi giảng dạy, GV cần khai thác, nhấn mạnh ở khía cạnh này. □

- (1) Trần Dân Tiên. Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch. NXB Văn học, H. 2001.
- (2) Hồ Chí Minh. Toàn tập, tập 2. NXB Chính trị quốc gia, H. 2002.
- (3) Phan Ngọc Liên. Hồ Chí Minh với tiến trình lịch sử dân tộc. NXB Chính trị quốc gia, H. 2008.
- (4) Đinh Xuân Lý. "Nguyễn Ái Quốc với việc lựa chọn con đường cách mạng và sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam - một số đặc điểm chủ yếu". Tạp chí Khoa học - Đại học quốc gia Hà Nội, số 2/2008.

SUMMARY

On 5/6/1911, Nguyen Tat Thanh left country to find out the way national liberation, is a basic requirement, that need inculcate for students in the process of teaching history. This article will analyzes and interpret on number of issues related to Nguyen Tat Thanh event to leave country to find out the way national liberation such as: engines, purposes, heading; method, in context international integration current, contribute to improving the quality of subject.